Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường của đề án khắc phục tình trạng cạn kiệt của sông Hồng trong mùa khô

KS cao cấp Hoàng Xuân Hồng

GS.TS. Hà Văn Khối, GS.TS.Trương Đình Dụ (*mời xem các bài đã đăng trên www.vncold.vn , trang /Web/Content.aspx?distid=3732 và /Web/Content.aspx?distid=3734*) đã phân tích đầy đủ về tình trạng cạn kiệt của sông Hồng trong nhiều năm qua và đã đề xuất các giải pháp kỹ thuật nhằm khôi phục dòng chảy của sông Hồng để phục vụ cho nhu cầu cung cấp nước cho các ngành kinh tế, đảm bảo an ninh nước cho vùng đồng bằng sông Hồng, giảm thiểu tối đa tổn thất điện năng, cải thiện cảnh quan môi trường của thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận đặc biệt là việc ô nhiễm sông Nhuệ, sông Đáy, tăng khả năng vận tải thủy trên hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình.

Trong phần này chúng tôi xin đánh giá sơ bộ hiệu ích kinh tế xã hội và môi trường khi đề án này đã được thực hiện:

1) Đảm bảo an ninh nguồn nước:

Các thủy điện trên hệ thống sông Hồng đã được xây dựng hiện nay với dung tích hàng chục tỷ m3 nước ngoài việc làm nhiệm vụ chống lũ, phát điện thì việc đảm bảo an ninh nước cho cả vùng đồng bằng sông Hồng vẫn là việc qua trọng bậc nhất, quyết định sự tồn tại và phát triển của toàn vùng. Thế nhưng gần chục năm trở lại đây do nước sông Hồng bị cạn kiệt, mực nước sông vào mùa khô xuống dưới ngưỡng các cống lấy nước cung cấp nước của nhiều vùng ruộng lớn như hệ thống sông Nhuệ, hệ thống Bắc Hưng Hải, hệ thống Bắc Đuống, các trạm bơm lớn trên sông Hồng lấy nước cho vùng Hà Nam, Nam Định, Thái Bình. Để đảm bảo có đủ nước đưa vào các hệ thống tưới kể trên, hàng năm cứ đến cuối tháng 1 đầu tháng 2 dương lịch các hồ thủy điện trên hệ thống sông Hồng đã phải xả xuống hạ lưu khối lượng nước từ 4-5 tỷ m3 nước. Để dâng nước sông Hồng lên cao đảm bảo có thể chảy vào các cống của hệ thống thủy lợi nói trên để cấp nước đổ ải và cấy vụ đông xuân. Tuy các hồ xả với khối lượng lớn như trên nhưng chỉ khoảng 15-20% lượng nước được đưa vào phục vụ sản xuất nông nghiệp còn hơn 80% lượng nước xả trôi xuống biển. Sau mỗi lần xả nước chỉ ba bốn ngày sau mực nước sông Hồng lại trở về trạng thái như cũ. Như vậy vì nước sông Hồng bị cạn kiệt chúng ta buộc phải xả ra biển một khối lượng nước rất lớn mà lẽ ra phải giữ nó lại trong các hồ chứa để đảm bảo phục vụ các ngành kinh tế quốc dân trong những tháng của mùa khô tiếp đó điều này cũng đồng nghĩa với việc không đảm bảo an ninh nguồn nước.

Nếu chúng ta tiến hành xây dựng các công trình dâng mực nước sông Hồng đảm bảo trong mọi thời điểm nước có thể chảy vào các công trình lấy nước dọc sông, thì thiệt hại về một lượng nước lớn hàng tỷ m3 nước không xảy ra, chúng ta vẫn giữa

nước lại trong các hồ chứa để phục vụ cấp nước cho các ngành và hoàn toàn đảm bảo an ninh nước một cánh bền vững.

2) Ngành điện không bị thất thoát hàng ngàn tỷ đồng mỗi năm:

Để xả lượng nước lớn trong một thời gian ngắn như vậy, các hồ chứa không phải chỉ xả nước qua tuốc bin mà còn phải xả nước thêm nhiều qua cửa đập tràn, lượng nước qua cửa đập tràn không biến thành điện và lượng điện vị tổn thất hàng tỷ KWh, mặt khác cho dù một phần nước qua tuốc bin có thể phát ra điện nhưng ở những thời điểm đó (ban đêm) mạng lưới điện không cần cung cấp bởi các nhà máy thủy điện, nên xẩy ra tình trạng lúc cần điện thì không có nước để chạy tuốc bin, lúc không cần lại phải phát điện hết công suất. Việc xả nước với khối lượng lớn làm mực nước trong hồ thấp đi nhanh chóng sẽ làm đảo lộn quy trình vận hành của hồ thủy điện, không thực hiện được vận hành tối ưu. Tình hình thực tế trong những năm vừa qua đã làm cho ngành điện mỗi năm tổn thất hành ngàn tỷ đồng. Rất tiếc đến nay chúng tôi chưa có đủ số liệu cụ thể để dẫn chứng đối với điều này.

Nếu chúng ta xây dựng công trình dâng nước thì sẽ chấm dứt tình trạng trên.

3) Xử lý ô nhiễm và cải thiện cảnh quan môi trường:

Hiện nay sông Nhuệ, sau đó là sông Đáy là những điểm nhức nhối về môi trường của thành phố Hà Nôi và tỉnh Hà Nam. Hơn 10 năm trước đây sông Nhuệ vẫn chở nặng phù sa tưới cho đồng ruộng của tỉnh Hà Tây cũ và tỉnh Hà Nam. Nhưng đến nay sông Nhuệ là một con sông ô nhiễm nhất, nước đen ngòm, đầy rác rưởi và xác chết động vật, nguyên nhân thì có nhiều nhưng một phần lớn là không có dòng chảy thường xuyên để tải các chất thải, bùn rác trong lòng sông Nhuệ đi về phía hạ lưu để cho chảy ra biển. Có thể nói ô nhiễm sông Nhuệ là điều rất nhức nhối hiện nay của thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam.

Hình 1: Sông Nhuệ đang bị ô nhiễm nặng

Cũng đã có nhiều phương án của các cơ quan đề ra nhằm giải quyết vấn đề ô nhiễm sông Nhuệ, nhưng xem ra để giải quyết vấn đề này cần một khoản kinh phí khổng lồ và thời gian rất dài.

Theo suy nghĩ ban đầu của chúng tôi, nếu chúng ta dâng mực nước sông Hồng lên đủ để tạo lưu lượng và cột nước đủ lớn, trong lòng sông Nhuệ có dòng chảy thường xuyên, có thể làm trôi những chất thải gây ô nhiễm hiện nay ở trong lòng sông Nhuệ, sau một thời gian nước sông Nhuệ sẽ bớt ô nhiễm, có lẽ đây là cách dễ làm nhất, tốn ít tiền nhất.

Đối với sông Đáy: sông Đáy hiện nay từ cửa cống Vân Cốc đến ngã ba Thá vẫn là con sông chết. Dự án làm sống lại dòng chảy sông Đáy đã bắt đầu thực hiện cách đây hơn 10 năm là xây dựng hai cống lấy nước Cẩm Đình, Hiệp Thuận và 12km kênh nối giữa 2 cống nhằm đưa nước sông Hồng vào sông Đáy về mùa khô tạo thành dòng chảy cho sông. Nhưng vì sông Hồng cạn kiệt nước dòng chảy sông Đáy vẫn khô cạn trong mùa khô. Nếu dự án dâng cao mực nước sông Hồng được thực hiện có thể lấy nước sông Hồng vào sông Đáy qua cống Cẩm Đình và Hiệp Thuận trong mùa khô thì dự án làm sống lại sông Đáy trong mùa khô trở thành hiện thực.

Một số cơ quan đã nghiên cứu sử dụng máy bơm cột nước thấp để đưa nước từ sông Hồng vào sông Đáy qua cống Cẩm Đình nhưng phương án này qúa tốn kém và không giải quyết được cơ bản và lâu dài.

Đối với sông Hồng: có lẽ rất nhiều người trong chúng ta đều thấy rằng, chưa có một thành phố nào cũng như thủ đô nào trên thế giới có sông chảy qua đẹp như sông Hồng lại chịu cảnh ô nhiễm bẩn thỉu, nhếch nhác và cạn kiệt như sông Hồng, nhất là đoạn chảy qua Hà Nội (Từ Phúc Thọ đến Thường Tín). Có nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân dòng sông bị cạn kiệt và đã có người cho rằng lòng sông Hồng bị sa mạc hóa. Nếu làm công trình dâng nước thì có thể khắc phục được điều này. Sông Hồng sẽ có mực nước đủ cao và khôi phục được lòng sông có độ sâu và có nước chảy quanh năng như một cái hồ lớn chạy dọc thành phố Hà Nội mở rộng.

4) Cải thiện sự hạ thấp của nước ngầm:

Vấn đề mực nước ngầm ở Hà Nội là một nguy cơ về mùa khô rất nhiều giếng nước cung cấp cho các nhà máy nước, mực nước đã xuống dưới mực thiết kế, điều này đe dọa đến cuộc sống của hàng triệu người Hà Nội, có nhiều nguyên nhân dẫn đến điều này, nhưng việc hạ thấp mực nước sông là một nguyên nhân quan trọng, bởi vì tầng đất ở cao trình +4,00m trở xuống hầu như là cát và thông ra sông Hồng. Khi mực nước sông Hồng hạ thấp thì toàn bộ nước ngầm của thành phố cũng bị hạ thấp theo. Việc hạ thấp nước ngầm của Hà Nội kéo theo sự lún của đất nền, đây là điều rất nguy hiểm, bởi vậy cách cải thiện duy nhất là dâng mực nước sông Hồng lên bằng các công trình dâng nước trong mùa khô.

5) Tạo đường cho giao thông thủy:

Việc nước sông Hồng cạn kiệt buộc phải tiến hành nạo vét luồng lạch hàng năm lên tới cả ngàn tỷ đồng. Nếu làm các đập dâng nước sẽ khắc phục được điều này. Đây là một điều ai cũng biết.

6) Kết luận:

Trong giới hạn ý tưởng của một dự án, với tình hình cạn kiệt của sông Hồng về mùa khô hiện nay, nếu làm được các công trình dâng nước trên hệ thống sông Hồng sẽ khắc phục được rất nhiều nguy cơ cho một cộng đồng dân cư mấy chục triệu người sống ở hạ lưu sông Hồng như đã nêu ở trên. Tuy chưa có điều kiện để xác định các con số định lượng về những hiệu ích mang lại nhưng những giá trị về kinh tế, xã hội, môi trường của đề án mang lại có đủ lý do, đầy thuyết phục để kiến nghị lên các cấp cho tiến hành lập dự án này.